

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày 31-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Xuân Lam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước Tường

Ông Đoàn Thanh Thảo

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Trần Khắc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Bùi Nhật Q, sinh năm: 2001, tại tỉnh Tiền Giang. CCCD số 082201004091, HKTT: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Bùi Văn H (1972), mẹ là bà Phạm Kim N (1966); Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tiền sự: 01 lần. Ngày 06/11/2023, bị Công an xã H quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học hết lớp 7 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2023 cho đến nay; (Có mặt)

2. Phùng Văn Công V, sinh ngày 26/9/2006, tại tỉnh Tiền Giang. CCCD số 082206018620, HKTT: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phùng Văn H (1977), mẹ là bà Phạm Phương H (1981); Chưa có vợ con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không. Về nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học hết lớp 7 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2024 cho đến nay. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo V:

Ông Phùng Văn H, sinh năm 1977 (Có mặt)

Bà Phạm Phương H, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bào chữa cho bị cáo V:

Luật sư Nguyễn Văn C - Văn phòng Luật sư C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phùng Văn H, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Người chứng kiến:

Huỳnh Trọng T, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Nhật Q và Phùng Văn Công V là bạn bè với nhau, thường xuyên sử dụng ma túy chung. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/12/2023, Bùi Nhật Q đang ở khu vực cầu Một Thước thuộc xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, điện thoại nhờ người bạn tên Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) mua ma túy dùm. Khoảng 05 phút sau, Q biết được đã có ma túy nhưng phải đến cầu Trắng, thuộc ấp M, xã H, huyện C lấy ma túy nên Q điện thoại rủ Phùng Văn Công V cùng đi mua ma túy về sử dụng chung, V đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển số 63D1-191.95 của ông Phùng Văn H (cha V) đi từ nhà ở ấp H, xã H, huyện C đến cầu Một Thước rước Q. Lúc này, do cảm thấy lạnh nên V đề Q điều khiển xe mô tô chở V đến cầu Trắng, trên đường đi Q điện thoại Đ để yêu cầu người bán ra giao ma túy.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/12/2023, Q và V đi đến cầu Trắng thì có người tên T (không rõ họ, địa chỉ) đến giao cho Q một đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy rồi Q trả cho T số tiền 300.000 đồng. Lúc này, V đang ngồi trên xe mô tô cách vị trí Q đứng khoảng 02m, nhìn thấy Q đã mua được ma túy. Sau đó, Q cầm ma túy trên tay trái, điều khiển xe mô tô chở V đi đến khu vực cầu Ba Mương thuộc ấp M, xã H, huyện C gặp Đ lấy nỏ để cả 03 cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 10/12/2023, trong lúc Q, V đang ở trên cầu Ba Mương đợi lấy nỏ thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè phối hợp với Công an xã Hậu Thành, Hậu Mỹ Trinh, Mỹ Hội kiểm tra, phát hiện Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên tay trái, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Bản kết luận giám định số 218/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Các mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 đoạn ống nhựa được hàn kín, để trong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3373 gam, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại các mẫu tinh thể trong suốt có khối lượng 0,3163 gam, được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 218 ghi ngày 12/12/2023.

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra đã phối hợp Viện kiểm sát tiến hành đối chất giữa bị can Bùi Nhật Q với bị can Phùng Văn Công V vào các ngày 10/12/2023, 05/4/2024; hỏi cung bị can Q vào các ngày 15/12/2023, 27/4/2024, 23/5/2024 và hỏi cung bị can V vào các ngày 04/5/2024, 06/5/2024 có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Các bị

can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Bị can Q và V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị can. Q và V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- Thu trong bàn tay trái Bùi Nhật Q 01 đoạn ống nhựa hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể nghi vấn là ma túy, cho vào bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Lê Minh H, Nguyễn Văn N, Bùi Nhật Q, Huỳnh Trọng T có đóng dấu tròn đỏ ghi: CÔNG AN XÃ HẬU MỸ TRINH – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG;

- Thu 01 xe mô tô biển số 63D1-191.95.

- Thu trên người Bùi Nhật Q 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Nokia được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Bùi Nhật Q.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 07/5/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phùng Văn H xe mô tô biển số 63D1-191.95. Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra còn đang tạm giữ.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho bị can Bùi Nhật Q và đối tượng tên Đ là người giúp các bị can liên hệ mua ma túy; hiện không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Bùi Nhật Q và Phùng Văn Công V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Nhật Q và Phùng Văn Công V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Q có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Q từ 18 - 24 tháng tù; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58, 90, 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo V từ 12 - 15 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,3163 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định được để trong một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 218 ghi ngày 12 tháng 12 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T (giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên Trần Vũ K (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo V vì lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên có nhận thức kém; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phùng Văn H trình bày:

Đã nhận lại xe mô tô biển số 63D1-191.95 từ Cơ quan điều tra vào ngày 07/5/2024 nên không có ý kiến hay yêu cầu thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Nhật Q và Phùng Văn Công V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên tại phần nội dung vụ án. Trong đó, bị cáo Q là người thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo V là đồng phạm có vai trò giúp sức, lúc thực hiện hành vi phạm tội bị cáo V chưa thành niên.

Theo Bản kết luận giám định số 218/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Các mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 đoạn ống nhựa được hàn kín, để trong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3373 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Q và bị cáo V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét về nhân thân:

Bị cáo Q chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trong khi bị cáo có 01 tiền sự là ngày 06/11/2023, bị Công an xã H quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành. Và bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Mặc dù, lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo V là người chưa trưởng thành nhưng bị cáo nhận thức được việc cùng bị cáo Q tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật mà vẫn cùng bị cáo Q phạm tội với vai trò giúp sức.

Từ các phân tích trên, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt thích đáng để nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ thực hiện hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo để lượng hình phù hợp đối với từng bị cáo đúng luật định.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho bị cáo Q và đối tượng tên Đ là người giúp các bị cáo liên hệ mua ma túy; hiện không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

[3] Về vật chứng:

+ 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,3163 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định được để trong một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 218 ghi ngày 12 tháng 12 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T (giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên Trần Vũ K (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Nokia nên tịch thu sung quỹ là phù hợp.

+ Xe mô tô biển số 63D1-191.95, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phùng Văn H vào ngày 07/5/2024 và ông H không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[5] Xét lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo V là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Nhật Q, Phùng Văn Công V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, 17, 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Nhật Q 02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2023.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 249, 17, 38, điểm s khoản 1 Điều 51, 58, 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Văn Công V 01 (một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,3163 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định được để trong một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 218 ghi ngày 12 tháng 12 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T (giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên Trần Vũ K (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

*** Tịch thu sung quỹ:**

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo (hiện trạng: không khởi động được).
+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia (hiện trạng: không khởi động được, loại bàn phím).

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè theo Quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKSCB, ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè.

4. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Nhật Q, Phùng Văn Công V thì mỗi bị cáo có tên vừa nêu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo V, người bào chữa cho bị cáo V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam

